

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA H'LEO  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST.  
Ngày: 22 - 9 - 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO - TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Quốc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Ánh Sứ.

2. Ông Hoàng Tuyển.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Năng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:**  
Ông Hồ Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST-HS, ngày 02 tháng 8 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo:

**1. Họ tên: Phạm Thị Ánh T**, sinh năm 1974; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn 8, xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đình N (đã chết); con bà: Huỳnh Thị L; có chồng: Lương Văn S; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 1999 và con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 5 năm 2021 đến ngày 07 tháng 5 năm 2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

**2. Họ tên: Hoàng Đình P**, sinh năm 1983; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn 3, xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đình B; con bà: Bùi Thị L; có vợ: Đặng Thị T; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2013 và con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền sự: Ngày 29/12/2020, bị cáo bị Công an xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 22/QĐ-XPHC về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng, đến ngày 05/01/2021 bị cáo đã nộp phạt xong; tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 5 năm 2021 đến ngày 07 tháng 5 năm 2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

**3. Họ tên: Nguyễn Thành Đ**, sinh năm 1960; tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn 3, xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Không xác định; con bà: Nguyễn Thị V (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị C (đã chết); bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 1984 và con nhỏ sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 5 năm 2021 đến ngày 07 tháng 5 năm 2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

**4. Họ tên: Nguyễn Hữu L**, sinh năm 1963; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn 3, xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn T (đã chết); con bà: Võ Thị S; có vợ: Huỳnh Thị Hoài V; bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1999 và con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 5 năm 2021 đến ngày 07 tháng 5 năm 2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

**5. Họ tên: Võ Thị Lệ T**, sinh năm 1982; tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Thôn 8, xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn T (đã chết); con bà: Nguyễn Thị L; có chồng: Phan Xuân V; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2005 và con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị Hoài V, sinh năm 1965; trú tại: **Thôn 3, xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt**

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 02 tháng 5 năm 2021, Phạm Thị Ánh T, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Thành Đ và Hoàng Đình P, ăn tối tại chợ Km 92, thuộc thôn 3, xã Ea R, huyện Ea H. Lúc này, T nảy sinh ý định đánh bài Xi tố thắng thua bằng tiền nên T rủ L, Đ, P và thống nhất đi về nhà rẫy của L tại thôn 8, xã Ea R, huyện Ea H để đánh bạc thì tất cả đồng ý. Trên đường đi về nhà rẫy của L, T ghé quán tạp hóa mua 02 bộ bài Tú lơ khơ. Khi đến nhà rẫy, L lấy một chiếc chiếu trải

xuống nền đất trong góc phòng đầu tiên và trải một cái chăn lên trên chiếu rồi cùng nhau đánh bạc. Khi đi đánh bạc P mang theo số tiền 4.000.000 đồng, L mang theo số tiền 1.000.000 đồng, Đ mang theo số tiền 4.000.000 đồng và T mang theo số tiền 1.780.000 đồng. Tất cả thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh bài Xì tố thắng thua bằng tiền, mỗi người bỏ ra số tiền tối thiểu là 500.000 đồng, gọi là tẩy, khi thua hết thì tiếp tục bỏ thêm tiền để chơi. T, L, P, Đ ngồi thành vòng tròn, sử dụng bộ bài Tú lơ khơ nhưng chỉ lấy 24 quân bài, từ quân bài 9 đến A (xì) để chơi. Sau khi trộn bài, bộ bài được để ở giữa trên chiếc chăn, bốn người chơi lần lượt rút bốn quân bài theo thứ tự ngược chiều kim đồng hồ rồi lật ngửa quân bài lên phía trước chỗ ngồi, rồi mỗi người tiếp tục rút quân bài thứ hai nhưng úp xuống để dưới quân bài thứ nhất, quân bài này gọi là tẩy. Người nào có quân bài thứ nhất lớn hơn thì bỏ ra số tiền 20.000 đồng, gọi là tiền mậu, lần lượt những người còn lại, người nào chơi thì bỏ ra số tiền 20.000 đồng tiền mậu, không chơi thì bỏ qua. Những người có quân bài thứ nhất lớn hơn được rút quân bài thứ ba trước, lần lượt những người theo tiền thì rút một quân bài theo thứ tự ngược chiều kim đồng hồ. Sau khi rút quân bài thứ ba thì lật ngửa lên, người nào có bài lớn hơn thì được tố trước, thấp nhất là 20.000 đồng và nhiều nhất là số tiền tẩy trên chiếu bạc. Những người chơi còn lại có thể theo tiền người tố trước hoặc tố hơn số tiền người đã tố, nếu không có ai theo tiền thì người tố số tiền lớn nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền những người đã theo vòng trước đó. Nếu người chơi theo tiền thì người có bài lớn tiếp tục rút quân bài thứ tư, người có quân bài lớn được tố tiền trước, những người còn lại có thể theo tiền hoặc tố thêm tiền, nếu không có ai theo thì người tố số tiền lớn nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền của những người đã theo những vòng trước đó. Nếu có người theo tiền thì người có bài lớn sẽ rút quân bài thứ năm (quân bài cuối), những người theo tiền tiếp tục rút quân bài theo thứ tự ngược chiều kim đồng hồ. Sau khi rút quân bài thứ năm, người có bài lớn được tố tiền trước, những người còn lại có thể theo tiền hoặc tố thêm tiền, nếu không có ai theo thì người tố số tiền lớn nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền của những người đã theo những vòng trước đó. Nếu có người theo tiền thì lật quân bài tẩy lên, ai có bài lớn hơn thì sẽ thắng toàn bộ số tiền trong ván chơi đó. Ngoài ra, Đ, L, T và P còn thống nhất nếu ván bài nào có nhiều tiền tố thì sẽ lấy ra số tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng bỏ ra ngoài chiếu bạc để mua đồ ăn và nước. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Võ Thị Lệ T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu ITEL gắn sim số 0386205784, gọi đến điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus gắn sim số 0388869615, của P và hỏi “đang ở đâu” thì Phòng trả lời đang đánh bạc tại nhà rẫy của L. Nghe vậy, T mang theo số tiền 340.000 đồng đi đến nhà rẫy tham gia đánh bạc cùng với L, P, Đ và T. Khi T đến, L và T mỗi người bỏ ra số tiền 500.000 đồng chung với nhau thành một cửa để đánh bạc với Đ, P và T. Trong quá trình chơi L và T thua hết số tiền 1.000.000 đồng, đã góp trước đó nên mỗi người bỏ ra số tiền 500.000 đồng để chơi tiếp. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 03/5/2021, P thua hết số tiền 4.000.000 đồng nên đi về. Còn L và T chia nhau số tiền đã góp chung từ trước, mỗi người được 450.000 đồng. Sau đó, L, Đ, T và T tiếp tục chơi đánh bạc với nhau. Đến khoảng 09 giờ ngày 03/5/2021, T có việc gia đình nên gọi điện thoại cho P đến thay T để đánh bạc

với T, Đ và L, thì P đến và mang theo số tiền 1.700.000 đồng rồi tiếp tục đánh bạc với T, L và Đ. Khi nghỉ đánh bạc T đang thắng số tiền 660.000 đồng nên T có tổng số tiền 1.000.000 đồng. Đến 12 giờ ngày 03/5/2021, khi T, Đ, L và P đang sát phạt thắng thua thì bị Công an xã Ea R, huyện Ea H phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền đánh bạc là 10.760.000 đồng; 02 bộ bài Tú lơ khơ (01 bộ đã sử dụng); 01 chiếc chiếu cói, kích thước 02m x 1,4m; 01 cái chăn màu Vàng đỏ, kích thước 80cm x 1,5m.

Quá trình bắt quả tang, thì Hoàng Đình P và Phạm Thị Ánh T chạy thoát, đến ngày 04/5/2021, thì P và T đến Công an huyện Ea H'Leo đầu thú và ngày 17/5/2021 Võ Thị Lệ T đến Công an huyện Ea H'Leo trình diện và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp số tiền 1.000.000 đồng.

Hiện trường xảy ra vụ việc đánh bạc là góc phòng nhà rẫy của Nguyễn Hữu L, tại Thôn 8, xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk. Căn phòng có đặc điểm là tường xây bằng gạch chưa tô, mái lợp tôn, nền đất, có chiều dài 3,9 m, chiều rộng 3,8 m.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 343/BB-ĐGTS, ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ea H'Leo, kết luận: Căn phòng mà các bị cáo sử dụng đánh bạc có giá trị 4.499.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS, ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố các bị cáo Phạm Thị Ánh T, Hoàng Đình P, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hữu L và Võ Thị Lệ T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thị Ánh T, Hoàng Đình P, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hữu L và Võ Thị Lệ T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đình P từ 15 tháng đến 18 tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 5 năm 2021 đến ngày 07 tháng 5 năm 2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Ánh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án đã tuyên.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu L từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/5/2021 đến ngày 07/5/2021.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Lệ T từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ màu xanh; 01 chiếc còi màu đỏ; 01 chăn màu vàng, đỏ; 01 sim số thuê bao 0388869615 và 01 sim số thuê bao 0386205784 là công cụ mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.760.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu bạc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh là công cụ mà các bị cáo sử dụng để việc đánh bạc.

Đối với căn phòng mà bị cáo L sử dụng để đánh bạc là tài sản chung của bị cáo và vợ là Huỳnh Thị Hoài V. Việc bị cáo sử dụng căn phòng để đánh bạc thì bà V không biết, nên cần buộc bị cáo phải nộp số tiền 2.249.500 đồng là giá trị  $\frac{1}{2}$  căn phòng, để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với tiền xâu 1.060.000 đồng có được trong quá trình đánh bạc, thì các bị cáo đã tiêu xài hết cho việc mua đồ ăn và nước uống, nên không đề cập xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lần sau cùng: Các bị cáo điều xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 02 tháng 5 năm 2021, tại nhà rẫy của Nguyễn Hữu L, ở thôn 8, xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Hữu L, Phạm Thị Ánh T, Nguyễn Thành Đ, Hoàng Đình P và Võ Thị Lệ T đã có hành vi đánh bài xì tố thắng thua bằng tiền.

Đến khoảng 12 giờ ngày 03 tháng 5 năm 2021, thì bị Công an xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc là 11.760.000 đồng.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”.*

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Thị Ánh T, Hoàng Đình P, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hữu L và Võ Thị Lệ T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận định: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia hành vi phạm tội với vai trò thực hành. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội vai trò của mỗi bị cáo là khác nhau, nên cần phân hóa hành vi của các bị cáo để khi áp dụng hình phạt cho tương xứng.

Đối với cáo Phạm Thị Ánh T là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ là bộ bài Tu lơ khơ cho việc đánh bạc, cũng giống như bị cáo T thì bị cáo Nguyễn Hữu L cũng là người chuẩn bị công cụ là chăn, chiếu và sử dụng nhà rẫy của mình cho việc đánh bạc. Vì vậy, cần có một mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác.

Đối với cáo Hoàng Đình P là người bỏ ra số tiền cao hơn các bị cáo còn lại 5.700.000 đồng để đánh bạc. Ngoài ra, bị cáo P còn có một tiền sự về hành vi “Đánh bạc”, cụ thể vào ngày 29 tháng 12 năm 2020 đã bị Công an xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng và bị cáo đã nộp phạt xong, nhưng bị cáo không xem đó là bài học để tự cải tạo, giáo dục bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập cải tạo thành công dân biết tôn trọng pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ cũng là người bỏ ra số tiền cao hơn các bị cáo còn lại 4.000.000 đồng để đánh bạc và tham gia một cách tích cực khi được bị cáo T rủ rê. Nên, cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đối với bị cáo Võ Thị Lệ T là người bỏ ra số tiền ít hơn các bị cáo khác để đánh bạc và không tham gia đánh bạc từ đầu, nên bị cáo tham gia với vai trò thứ yếu hơn so với các bị cáo còn lại. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo nhẹ hơn so với các bị cáo khác.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo T, Đ, L và T có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng,

nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo T và T thuộc hộ cận nghèo, còn bị cáo Đ có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi phạm tội bị cáo T, P và T đã ra đầu thú, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T, Đ, L và T, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo Phạm Thị Ánh T, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hữu L và Võ Thị Lệ T ra khỏi đời sống xã hội mà để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ màu xanh; 01 chiếc cối màu đỏ; 01 chăn màu vàng, đỏ; 01 sim số thuê bao 0388869615 và 01 sim số thuê bao 0386205784 là công cụ mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.760.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu bạc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu xanh là công cụ mà các bị cáo sử dụng để việc đánh bạc.

Đối với căn phòng mà bị cáo Nguyễn Hữu L sử dụng để đánh bạc là tài sản chung của bị cáo và vợ là Huỳnh Thị Hoài V. Việc bị cáo sử dụng căn phòng để đánh bạc thì bà V không biết, nên cần buộc bị cáo phải nộp số tiền 2.249.500 đồng là giá trị  $\frac{1}{2}$  căn phòng, để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với tiền tiêu 1.060.000 đồng có được trong quá trình đánh bạc, thì các bị cáo đã tiêu xài hết cho việc mua đồ ăn và nước uống.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thị Ánh T, Hoàng Đình P, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hữu L và Võ Thị Lệ T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đình P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 5 năm 2021 đến ngày 07 tháng 5 năm 2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Ánh T 01 (một) 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Đ 01 (một) tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Phạm Thị Ánh T và Nguyễn Thành Đ cho Ủy ban nhân dân xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu L 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/5/2021 đến ngày 07/5/2021 là 05 ngày. Cú 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nguyễn Hữu Lộc còn phải chấp hành hình phạt còn lại là 11 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Lệ T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Hữu L và Võ Thị Lệ T tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Ea R, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Gia đình các bị cáo Phạm Thị Ánh T, Nguyễn Thành Đ, Nguyễn Hữu L và Võ Thị Lệ T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ màu xanh; 01 chiếc cối màu đỏ; 01 chăn màu vàng, đỏ; 01 sim số thuê bao 0388869615 và 01 sim số thuê bao 0386205784 là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.760.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu bạc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với căn phòng mà bị cáo L sử dụng để đánh bạc là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Huỳnh Thị Hoài V. Việc bị cáo sử dụng căn phòng để đánh bạc thì bà V không biết, nên cần buộc bị cáo L phải nộp số tiền 2.249.500 đồng là giá trị  $\frac{1}{2}$  căn phòng, để sung vào ngân sách Nhà nước.



Đối với tiền xâu 1.060.000 đồng có được trong quá trình đánh bạc, thì các bị cáo đã tiêu xài hết cho việc mua đồ ăn và nước uống, nên không đề cập xem xét.

*(Đặc điểm các vật chứng được lưu tại hồ sơ vụ án).*

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Bị cáo Hoàng Đình P, Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Hữu L mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Thị Ánh T và Võ Thị Lệ T thuộc hộ cận nghèo, nên thuộc đối tượng được miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ khi nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Công an huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Bùi Quốc Hà**